

HƯỚNG DẪN xin cấp giấy phép cư trú
dành cho “Thành viên gia đình” (Familienangehörige)
(=gia đình cơ sở: vợ chồng, con cái vị thành niên chưa kết hôn, bao gồm cả con riêng và con nuôi)

- Đơn xin cấp Giấy phép cư trú lần đầu phải được nộp thông qua Đại sứ quán.
- Để xin cấp thị thực, người đặt đơn phải **trực tiếp** đến phòng Lãnh sự của Đại sứ quán (Giờ mở cửa: từ 10 giờ đến 12 giờ các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần, trừ ngày lễ). Đại sứ quán có thể trả lời các câu hỏi qua điện thoại trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 16 giờ 30.
- Đại sứ quán chỉ tiếp nhận các **hồ sơ với đầy đủ giấy tờ**.
- Tất cả các giấy tờ do Việt Nam cấp đều phải được **dịch công chứng** sang **tiếng Đức** và được **Cục lãnh sự, Bộ Ngoại Giao ở Hà Nội** (40 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội) hoặc **Phòng lãnh sự thuộc Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh** (Số 6 Alexandre de Rhodes - Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh) **chứng nhận lãnh sự ở cả bản tiếng Việt và bản dịch**.
- Quý vị có thể hỏi thông tin về lệ phí lãnh sự tại Phòng lãnh sự của Đại sứ quán. Lệ phí phải được trả bằng tiền mặt (tiền Đồng Việt Nam) ngay khi nộp đơn và sẽ không được hoàn lại trong trường hợp đơn bị từ chối. Lệ phí lãnh sự được ấn định vào đầu tháng, người đặt đơn đóng lệ phí tùy theo trường hợp của mình.
- *) Các giấy tờ này phải được Đại sứ quán hợp pháp hoá một lần nữa trước khi được gửi tiếp sang Áo. Lệ phí hợp pháp hóa là 40 Euro/một bản; trả bằng tiền Đồng Việt Nam (theo tỉ giá hiện hành).

Chú ý: Từ ngày 1 tháng 7 năm 2011 người đệ đơn xin giấy phép diện thành viên gia đình cần phải nộp chứng chỉ tiếng Đức trình độ A1 theo chuẩn về đào tạo ngôn ngữ tại châu Âu – trình độ tiếng Đức sơ cấp ở mức thấp nhất.

Hồ sơ cần thiết để xin giấy cấp phép cư trú (các giấy tờ này sẽ được chuyển sang cơ quan có thẩm quyền tại Áo):

1. **Đơn xin cấp Giấy phép cư trú** đã được khai đầy đủ bằng CHỮ IN hoặc máy chữ và có chữ ký của người đặt đơn hoặc người đại diện hợp pháp
2. Một **ảnh màu** mới nhất (kích thước 3,5 x 4,5 cm, không sử dụng ghim bấm!)
3. **Hộ chiếu**
4. **Giấy khai sinh***)
5. **Phiếu lý lịch tư pháp***)
6. Giấy tờ chứng minh **quan hệ họ hàng** *)
7. **Bản cam kết tham dự các khóa học hòa nhập** (Integrationsvereinbarung)
8. **Chứng chỉ tiếng Đức** trình độ A1

9. **Giấy bảo lãnh** (Haftungserklärung) (bản gốc); Chữ ký của người mời phải được công chứng bởi cơ quan có thẩm quyền tại Áo <phòng công chứng hoặc tòa án>
10. Bảng chứng về **nguồn tài chính cho sinh hoạt** được đảm bảo cho ba tháng gần nhất (bảng lương, xác nhận lương, v.v...)
11. Bảng chứng về **nhà ở** tại Áo (VD: hợp đồng thuê nhà hoặc hợp đồng thuê lại, hợp đồng mua nhà) cũng như **Giấy đăng ký hộ khẩu** của người mời
12. Bảng chứng về **bảo hiểm** bảo đảm cho mọi rủi ro tại Áo (bản sao thẻ bảo hiểm hoặc giấy xác nhận bảo hiểm của người mời)
13. Bản sao **hộ chiếu Áo hoặc giấy chứng nhận quốc tịch**, (đối với các trường hợp kết hôn tại Việt Nam: bản sao hộ chiếu Áo bao gồm tất cả các trang có thị thực Việt Nam)

Trong trường hợp đơn được các cơ quan có thẩm quyền tại Áo chấp thuận, trong vòng 3 tháng kể từ ngày nhận được thông báo người đặt đơn phải làm thủ tục xin cấp thị thực để được phép nhập cảnh vào Áo. Giấy phép cư trú (dạng thẻ) sẽ được trả trực tiếp cho người đặt đơn tại cơ quan có thẩm quyền tại Áo.

Các giấy tờ cần thiết để xin cấp thị thực:

1. **Đơn xin cấp thị thực** đã được khai đầy đủ bằng CHỮ IN hoặc máy chữ và có chữ ký của người đặt đơn
2. Hai (2) **ảnh màu** mới nhất của người đặt đơn (khổ 3,5 x 4,5 cm, nền sáng)
3. **Hộ chiếu** của người đặt đơn phải còn giá trị ít nhất ba (3) tháng sau khi hết hạn thị thực, hộ chiếu phải có chữ ký của người mang hộ chiếu;
4. **Bảo hiểm y tế, du lịch và tai nạn** hay một bảo hiểm du lịch quốc tế có giá trị cho tất cả các nước thuộc khối Schengen với mức trách nhiệm tối thiểu của công ty bảo hiểm là 30.000 Euro.
5. **Giấy xác nhận đặt chỗ máy bay**

Tùy từng trường hợp, người đặt đơn có thể phải **nộp thêm** các giấy tờ khác theo yêu cầu.